

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**
Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày 12- 01- 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Minh Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Minh

Bà Trần Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Dung là thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức-tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đắc V, sinh ngày 06 tháng 6 năm 1973 tại tổ 3, phường Nghĩa C, Tp. Q, tỉnh Quảng N. nơi cư trú: tổ 3, phường Nghĩa C, Tp. Quảng N, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: nông; trình độ văn hóa: không biết chữ; dân tộc: kinh; con ông: Nguyễn P (đã chết) và bà Trần Thị A, sinh năm 1948; vợ: Nguyễn Thị K, sinh năm 1977 (đã ly hôn); con: 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2007. tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Từ nhỏ sống với gia đình. Ngày 29/7/1995 bị TAND thị xã Quảng Ngãi xử phạt 15 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân”. Ngày 29/7/1996 bị TAND Thị xã Quảng Ngãi xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” của công dân. Chấp hành hình phạt xong vào năm 1998. Năm 2001 lập gia đình, sống tại phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi. năm 2002 cùng gia đình chuyển vào sinh sống tại xã Cát Hanh, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định. Năm 2016 ly hôn, sống bằng nghề nông tại Bình Định, năm 2018 chuyển về sinh sống tại phường Nghĩa Chánh, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi. Bị cáo Nguyễn Đắc V đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/9/2020 đến nay. Bị cáo Vũ có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Anh Lê Văn T, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng N;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

+ Ông Huỳnh Văn Q, sinh năm 1953 (Có mặt);

+ Anh Huỳnh Minh C, sinh năm 1982 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Đội 4, thôn P, xã Tịnh P, huyện Sơn T, tỉnh Quảng N.

+ Anh Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1991 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Thôn Phước T, xã Đức T, huyện Mộ Đ, tỉnh Quảng N.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Bùi Thị L, sinh năm 1979 (Vắng mặt);

+ Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1968 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Thôn 1, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 12/8/2020, Nguyễn Đắc V điều khiển xe mô tô mang biển số 76Z1-4722 đi lòng vòng trên đường thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền trả nợ và tiêu xài. Sau đó, V điều khiển xe đến Tiệm rửa xe của ông Lê Văn T, sinh năm 1998 ở thôn 1, xã Đ, huyện M, V dựng xe, đi đến dỡ tấm lưới B40 rào bên ngoài chui vào trong, rồi dùng tay giựt mạnh làm chốt cửa tấm lưới bung ra, đột nhập vào bên trong tiệm, V dùng đèn Flash điện thoại soi sáng để tìm kiếm tài sản thì thấy 01 đầu bơm và 01 hệ thống bơm được gắn trên khung sắt gồm 01 đầu bơm, 01 mô tơ nên V đã đi ra phía sau lấy 01 cái rựa và dùng cái rựa này cắt sợi dây điện phía trên cao và cắt một số ống dây bằng nhựa để lấy trộm số tài sản trên. Sau khi trộm được tài sản, V điều khiển xe mô tô 76Z1-4722 chở số tài sản trộm được đến Cửa hàng sửa chữa mô tô Minh Chính ở xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh. Khi đến Cửa hàng trên, V thấy số điện thoại trên bảng hiệu nên điện thoại cho ông Huỳnh Minh Chính, sinh năm 1982, thường trú tại thôn Phong Niên Hạ, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh và hẹn gặp ông Chính để bán những tài sản trên. Tuy nhiên, khi gặp nhau, ông Chính không mua, bỏ đi và giới thiệu cho cha của mình là ông Huỳnh Văn Quý, sinh năm 1953 đến mua số tài sản trên với giá 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Sau khi bán được những tài sản trộm cắp, V điều khiển xe mô tô 76Z1-4722 quay trở về lại huyện Mộ Đức.

Tại Kết luận định giá tài sản số 15/KL-HĐĐG ngày 26/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộ Đức, kết luận: Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại trong vụ trộm cắp nêu trên là 2.942.200 đồng (*Hai triệu chín trăm bốn mươi hai ngàn hai trăm đồng*)

Cáo trạng số 13/CT-VKS, ngày 23/11/2020 của Viện kiểm sát dân huyện Mộ Đức đã truy tố bị cáo Nguyễn Đắc V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Đắc V và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo

Nguyễn Đắc V từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo V.

Về dân sự :

Người bị hại ông Lê Văn T đã nhận lại đầy đủ tài sản không có yêu cầu, khiếu nại gì về dân sự nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên buộc bị cáo Nguyễn Đắc V trả lại cho ông Huỳnh Văn Q số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) mà ông Q đưa cho bị cáo V khi mua số tài sản trên.

Về vật chứng:

Đối với 01 (một) đầu bơm màu đỏ, trên thân máy có dòng chữ NAKAWA, AL-MADE INTAIWAN, MODE NK:48; 01 (một) hệ thống bơm nước, gắn khung sắt thông qua dây curoa gồm: 01 (một) đầu bơm màu xám đen, trên thân máy có dòng chữ MODEL:BGA 1030 và 01 (một) mô tơ màu xanh, trên thân có dòng chữ ĐIỆN CƠ TRƯỜNG MẠNH và dòng chữ INDUCTION MOTOR; POWER: 3.0 KW/4HP; VOLTS: 220V.AC; HZ: 50HZ. Đây là tài sản của anh Lê Văn Thắng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã trả lại cho anh Thắng theo quy định.

Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung ngân sách nhà nước chiếc xe mang biển số 76Z1-4722 và Giấy đăng ký xe mô tô.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức và Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã thực hiện là đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, người bị anh Lê Văn T; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc H, anh Huỳnh Minh C, bà Nguyễn Thị L, ông Nguyễn Hữu L vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ theo quy định tại điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đắc V đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức đã truy tố. Lời khai của bị cáo Nguyễn Đắc V tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 22 giờ ngày 12/8/2020, bị cáo Nguyễn Đắc V điều khiển xe mô tô mang biển số

76Z1-4722 đi lòng vòng trên đường thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền trả nợ và tiêu xài. Sau đó, bị cáo điều khiển xe đến Tiệm rửa xe của ông Lê Văn T ở thôn 1, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức, bị cáo dựng xe, đi đến dỡ tấm lưới B40 rào bên ngoài chui vào trong, rồi dùng tay giựt mạnh làm chốt của tấm lưới bung ra, đột nhập vào bên trong tiệm, bị cáo dùng đèn Flash điện thoại soi sáng để tìm kiếm tài sản thì thấy 01 đầu bơm và 01 hệ thống bơm được gắn trên khung sắt gồm 01 đầu bơm, 01 mô-tơ nên bị cáo đã đi ra phía sau lấy 01 cái rựa và dùng cái rựa này cắt sợi dây điện phía trên cao và cắt một số ống dây bằng nhựa để lấy trộm số tài sản trên.

Sau khi trộm được tài sản, bị cáo điều khiển xe mô-tô 76Z1-4722 chở số tài sản trộm được đến Cửa hàng sửa chữa mô-tơ Minh Chính ở xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh. Khi đến Cửa hàng trên, bị cáo thấy số điện thoại trên bảng hiệu nên điện thoại cho ông Huỳnh Minh C thường trú tại thôn Phong Niên Hạ, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh và hẹn gặp ông C để bán những tài sản trên. Tuy nhiên, khi gặp nhau, ông Chính không mua, bỏ đi và giới thiệu cho cha của mình là ông Huỳnh Văn Q đến mua số tài sản trên với giá 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Sau khi bán được những tài sản trộm cắp, bị cáo điều khiển xe mô-tô 76Z1-4722 quay trở về lại huyện Mộ Đức.

[4] Khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo Nguyễn Đắc V có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn lén lút thực hiện. Bị cáo lợi dụng sơ hở của người quản lý tài sản nhằm đột nhập vào trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Tài sản bị cáo đã thực hiện trộm cắp gây thiệt hại tài sản với tổng giá trị 2.942.200 đồng (*Hai triệu chín trăm bốn mươi hai ngàn hai trăm đồng*). Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi của bị cáo Nguyễn Đắc V là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự xã hội tại địa phương. Mặc dù bị cáo Nguyễn Đắc V trước đây đã hai lần phạm tội và bị Tòa án nhân dân thị xã Quảng Ngãi xử phạt 15 tháng tù tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân” và phạt 12 tháng tù tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Tuy nhiên, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo vẫn không biết ăn năn hối cải để làm người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc và cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo, cũng như để phòng ngừa chung tội phạm.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo V không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Đối với ông Huỳnh Minh C và ông Huỳnh Văn Q thì trong quá trình bán số tài sản trộm được, bị cáo khẳng định số tài sản đó là của bị cáo mua để sử dụng rửa xe nhưng bị người khác lấy lại mặt bằng, không rửa xe nữa nên đem bán. Ông C và ông Q tin rằng những tài sản trên là của bị cáo, không biết đó là tài sản do bị cáo trộm cắp mà có nên cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không xem xét xử lý đối với ông C và ông Q là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại đầy đủ tài sản và không có yêu cầu gì khác. Nên, Hội đồng xét xử không xem xét.

Căn cứ Điều 582 của Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đắc V trả lại cho ông Huỳnh Văn Q số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10.1] Đối với 01 (một) đầu bơm màu đỏ, trên thân máy có dòng chữ NAKAWA, AL-MADE INTAIWAN, MODE NK:48; 01 (một) hệ thống bơm nước, gắn khung sắt thông qua dây curoa gồm: 01 (một) đầu bơm màu xám đen, trên thân máy có dòng chữ MODEL:BGA 1030 và 01 (một) mô-tơ màu xanh, trên thân có dòng chữ ĐIỆN CƠ TRƯỜNG MẠNH và dòng chữ INDUCTION MOTOR; POWER: 3.0 KW/4HP; VOLTS: 220V.AC; HZ: 50HZ. Đây là tài sản của anh Lê Văn Thắng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộ Đức đã trả lại cho anh Thắng là đúng quy định pháp luật.

[10.2] Đối với 01 xe mô-tô biển số kiểm soát 76Z1-4722 do Công an huyện Mộ Đức cấp ngày 05/10/2009 cho chủ xe tên Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1991 ở thôn Phước Thịnh, xã Đức Thạnh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi. Theo ông Hưng trình bày, cũng như các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thì xe mô-tô biển số kiểm soát 76Z1-4722 do ông H đứng tên chủ sở hữu. Năm 2018, ông H có bán xe cho bị cáo V số tiền 5.000.000 đồng, việc mua bán giữa ông H và bị cáo V không có viết giấy tờ, chỉ nói bằng miệng. Ông H cho rằng ông đã bán chiếc xe trên cho bị cáo V nên bị cáo V có quyền định đoạt chiếc xe còn ông không có liên quan gì đến vụ án. Bị cáo V cũng thừa nhận bị cáo có mua xe của ông H nhưng không viết giấy tờ và hiện nay chiếc xe trên là của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của ông H nên chiếc xe biển kiểm soát 76Z1-4722 là của bị cáo Nguyễn Đắc V.

Do bị cáo Nguyễn Đắc V sử dụng xe mô-tô biển kiểm soát 76Z1-4722 làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên cần tịch thu sung công quỹ ngân sách nhà nước theo quy định (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/12/2020 giữa Công an huyện Mộ Đức và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộ Đức để thi hành án).

[11] Về án phí: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[12] Về căn cứ truy tố và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tham gia phiên tòa là phù hợp với những nhận định trên của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 582 của Bộ luật dân sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đắc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đắc V 12 (Mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đắc V phải trả lại cho ông Huỳnh Văn Q số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (Đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với 01 xe mô tô màu đen, trên thân xe có dòng chữ TAURUSSR mang biển số kiểm soát 76Z1-4722 và 01 (Một) đăng ký mô tô, xe máy mang biển số 76Z1- 4722 do công An huyện Mộ Đức cấp ngày 05/10/2009 cho chủ xe tên Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1991 ở thôn Phước Thịnh, xã Đức Thạnh, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/12/2020 giữa Công an huyện Mộ Đức và Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộ Đức để thi hành án).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Đắc V phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi người vắng mặt cư trú.

6. Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- CQCSĐT Công an huyện Mộ Đức;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mộ Đức;
- Phòng NVLT Công an huyện Mộ Đức;
- Chi Cục THADS huyện Mộ Đức;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Minh Vương